

Bản án số: 13/2021/HSST

Ngày: 14-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Quang Cảnh
2/ Bà Phạm Thị Nhung

Thư ký Tòa phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh – Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 172/2020/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 216/2020/QĐXXST-HS ngày 31/12/2020 đối với bị cáo:

Trần Văn L; sinh năm: 2000; tại KG; Thường trú: Ấp số 8, xã SK, huyện HD, tỉnh KG; chỗ ở: 276/22 HL 80, phường B, quận B, Thành phố H; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: lao động tự do con ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị V, chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt giam từ ngày: 12/10/2020 - Có mặt.

Người bị hại: Phan Văn Đ

Địa chỉ: 701 Chung cư MK- đường số 19, phường HBC, quận TĐ (nay thành phố TĐ), Tp. H

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1980 (mẹ ruột của L), trú tại ấp số 8 KS, HD, KG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 05/5/2020, Trần Văn L cùng đồng bọn tên B, N và bạn của N (đều không rõ lai lịch) rủ nhau đi cướp giật tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Cả nhóm bàn bạc phân công; L điều khiển xe Exciter biển số 68D1-603.23 chở B trực tiếp cướp giật tài sản, N điều khiển xe wave màu xanh dương (không rõ biển số) chở bạn của N cản địa để ngăn chặn người truy đuổi.

Sau đó, cả nhóm L điều khiển xe chạy qua nhiều tuyến đường trên địa bàn quận Tân P tìm tài sản để cướp giật.

Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, cả nhóm lưu thông đến đường TK, phường Tân Q, quận Tân P. Lúc này, B phát hiện anh Đinh Công N đang điều khiển xe máy biển số 47S1-094.58 chở anh Phan Văn Đ ngồi sau sử dụng điện thoại Redmi K20, màu đen nên chỉ cho L thấy, rồi N chạy từ phía sau lên kêu “Giật đi”. L liền điều khiển xe máy chạy theo phía sau khi đến trước số 523 TK, phường Tân Q, quận Tân P, L chạy xe áp sát bên trái anh Đ rồi B dùng tay phải cướp giật điện thoại của anh Đ. Do áp sát quá gần nên cả 02 xe bị té ngã tại ngã tư đường DVD và TK, L bị anh Đ, anh Nguyễn cùng người dân bắt giữ, B cầm điện thoại Redmi K20 của anh Đ tẩu thoát, N có dựng xe máy biển số 68D1-603 (của L) để tẩu thoát nhưng xe bị hư nên bỏ xe lại rồi lên xe của N tẩu thoát.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn L khai nhận hành vi phạm tội nêu trên. L khai quen biết B và N bên ngoài xã hội, không biết nhân thân, lai lịch, nơi ở của B, N và bạn của N. Đây là lần đầu L cùng nhóm này thực hiện hành vi cướp giật tài sản.

Tại bản kết luận định giá số 1036 ngày 01/6/2020 của Hội đồng Định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Tân P xác định 01 điện thoại di động hiệu Redmi hiệu Redmi K20, dung lượng 64G, đã qua sử dụng, trị giá 4.000.000 đồng.

Vật chứng:

- 01 xe máy Yamaha Exciter màu vàng đen biển số: 68D1-603.23, số khung: RLCE55P10BY028791, số máy: 55P1028769. qua xác minh, xe máy trên do bà Nguyễn Thị V (mẹ ruột của L), thường trú tại ấp số 8 KS, HĐ, KG là chủ sở hữu. Qua làm việc, bà V khai nhận không biết việc L lấy xe đi cướp giật tài sản.

Cơ quan CSĐT Công an quận Tân P đã nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 112/PNK ngày 07/5/2020

*Về trách nhiệm dân sự, do tài sản không thu hồi được nên anh Phan Văn Đ yêu cầu bồi thường giá trị điện thoại di động là 4.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 167/CT-VKSQ.TP ngày 25 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân P đã truy tố bị cáo Trần Văn L về tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân P giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171 ; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn L từ 03 năm tù đến 4 năm tù.

Bị hại Phan Văn Đ yêu cầu bồi thường giá trị điện thoại di động là 4.000.000 đồng, bị cáo L đồng ý tự nguyện bồi thường.

- Bị cáo Trần Văn L thống nhất với tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân P đã truy tố, không có oan sai,

không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ (camera) và chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 23 giờ 45 phút ngày 05/5/2020, tại trước số 523 TK, phường Tân Q, quận Tân P, Trần Văn L có hành vi điều khiển xe máy hiệu Yamaha Exciter, biển số 68D1-60323 cùng đồng phạm cướp giật điện thoại di động hiệu Redmi K20, dung lượng 64G, trị giá 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) của anh Phan Văn Đ thì bị bắt giữ.

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn L phạm tội “Cướp giật tài sản”, do bị cáo sử dụng xe gắn máy làm phương tiện để cướp giật là dùng thủ đoạn nguy hiểm theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với các đối tượng B, N và bạn của N đã tẩu thoát, chưa truy bắt được để lấy lời khai làm rõ hành vi, Cơ quan điều tra đang truy tìm, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân các bị cáo nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên các bị cáo đã cố ý phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách táo bạo và liều lĩnh. Lợi dụng sơ hở của người bị hại, công khai cướp giật, chiếm đoạt tài sản ngay trên đường giao thông, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

[3] Về nhân thân:

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với các bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về trách nhiệm dân sự và vấn đề liên quan: anh Phan Văn Đ yêu cầu bồi thường giá trị điện thoại di động là 4.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo L tự nguyện bồi thường số tiền 4.000.000 đồng cho anh Đ xét nên ghi nhận.

[5] Về xử lý vật chứng.

- 01 xe máy Yamaha Exciter màu vàng đen biển số: 68D1-603.23, số khung: RLCE55P10BY028791, số máy: 55P1028769. qua xác minh, xe máy trên do bà Nguyễn Thị V (mẹ ruột của L), thường trú tại ấp số 8 KS, HĐ, tỉnh KG là chủ sở hữu. Qua làm việc, bà V khai nhận không biết việc L lấy xe đi cướp giật tài sản xét nên trả lại cho bà Nguyễn Thị V.

[6] Án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội: "Cướp giật tài sản"

- Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Văn L 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 12 tháng 10 năm 2020.

[2] Áp dụng khoản 2, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Trả lại cho bà Nguyễn Thị V 01 xe máy Yamaha Exciter màu vàng đen biển số: 68D1-603.23, số khung: RLCE55P10BY028791, số máy: 55P1028769

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 112/PNK ngày 07 tháng 05 năm 2020 tại kho vật chứng Công an quận Tân P).

Buộc bị cáo Trần Văn L phải bồi thường 4.000.000 đồng(bốn triệu đồng) cho anh Phan Văn Đ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành khoản tiền nêu trên thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá lãi suất quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

[3] Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Văn L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Tòa án nhân dân Tp. HCM; (1)
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú; (3)
- Văn phòng Cơ quan CSĐT; (1)
- Sở Tư pháp TP. HCM (1)
- Trại giam và Bị cáo; (2)
- Thi hành án dân sự quận Tân Phú; (1)
- Thi hành án hình sự; (2)
- Người bị hại; (3)
- Lưu, hồ sơ. (3)

THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Mỹ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Mỹ